

Số: 77/QĐ- TMNNC

Nghĩa Hưng, ngày 05 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt danh sách học sinh được miễn giảm học phí,
hỗ trợ ăn trưa, chi phí học tập học kì II năm học 2025-2026**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA CHÂU

Căn cứ Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chính sách phát triển mầm non;

Căn cứ nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ hướng dẫn số 927/SGDDĐT-TC ngày 25/9/2025 về việc thực hiện các khoản thu tại các cơ sở giáo dục công lập năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hưng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ hồ sơ học sinh được hưởng chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa học kì II năm học 2025-2026 của trường Mầm non Nghĩa Châu;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách học sinh được hưởng chính sách miễn, giảm học phí; chi phí học tập theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ, hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 8/9/2020 của Chính phủ bao gồm:

Thực hiện chế độ miễn học phí 5 tháng học kỳ II năm học 2025 - 2026 cho học sinh Trường mầm non Nghĩa Châu, với số tiền là 224.448.000 đồng, Số tiền ghi bằng chữ: Hai trăm hai mươi tư triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng chẵn. (theo danh đính kèm).

Số học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập: 01 học sinh, số tiền là 750.000đ. Số tiền bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn. (Có danh sách chi tiết đính kèm).

Số học sinh được hưởng chính sách hỗ trợ ăn trưa: 05 học sinh, số tiền là 4.000.000đ. Số tiền bằng chữ: Bốn triệu đồng chẵn. (Có danh sách chi tiết đính kèm).

Thời gian hưởng: Học kì II năm học 2025-2026.

Điều 2: Số tiền trên lấy từ nguồn dự toán chi NSNN giao năm 2026 của Trường mầm non Nghĩa Châu.

Điều 3: Quyết định này có giá trị kể từ ngày ký.

Bộ phận hành chính, các bộ phận có liên quan và các học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- KBNN Khu vực V-PGD số 6
- Như điều 3
- Lưu

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Nhài

UBND XÃ NGHĨA HƯNG
TRƯỜNG MN NGHĨA CHÂU

TỔNG HỢP SỐ HỌC SINH ĐƯỢC CẤP BÙ HỌC PHÍ THÁNG 1, THÁNG 2, THÁNG 3, THÁNG 4, THÁNG 5 HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-TMNNC ngày 05/5/2026 của Hiệu trưởng trường mầm non Nghĩa Châu

Đơn vị tính: Đồng

TT	Lớp	Số học sinh					Cộng	Mức cấp bù học phí (60% của đ/Hs/tháng)	Thành tiền	Ghi chú
		Tháng 01/2026	Tháng 02/2026	Tháng 03/2026	Tháng 04/2026	Tháng 05/2026				
1	5 tuổi A	32	32	32	32	32	160	96.000	15.360.000	
2	5 tuổi B	32	32	32	32	32	160	96.000	15.360.000	
3	5 tuổi C	31	31	31	31	31	155	96.000	14.880.000	
4	5 tuổi D	31	31	31	31	31	155	96.000	14.880.000	
5	4 tuổi A	29	29	29	29	28	144	96.000	13.824.000	
6	4 tuổi B	27	27	27	28	28	137	96.000	13.152.000	
7	4 tuổi C	28	28	29	29	29	143	96.000	13.728.000	
8	4 tuổi D	25	25	26	26	26	128	96.000	12.288.000	
9	3 tuổi A	24	24	24	24	24	120	96.000	11.520.000	
10	3 tuổi B	26	26	27	27	27	133	96.000	12.768.000	
11	3 tuổi C	24	24	24	24	24	120	96.000	11.520.000	
12	3 tuổi D	29	29	29	29	29	145	96.000	13.920.000	
13	2 tuổi A	25	25	27	28	28	133	96.000	12.768.000	
14	2 tuổi B	23	23	29	29	29	133	96.000	12.768.000	
15	2 tuổi C	21	21	25	26	26	119	96.000	11.424.900	
16	2 tuổi D	23	23	26	26	27	125	96.000	12.000.000	
17	2 tuổi E	16	16	29	34	33	128	96.000	12.288.000	
Tổng cộng		446	446	477	485	484	2.338	X	224.448.000	

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngô Thị Thảo

Nghĩa Hưng, ngày 05 tháng 05 năm 2026



Vũ Thị Nhài

DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN/GIẢM HỌC PHÍ
Tháng 01 Học kì II năm học 2025-2026

Tổng số học sinh được hỗ trợ: 446 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
2	Nguyễn Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
3	Trần Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
4	Trương Thị Thanh Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
5	Nguyễn Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
6	Vũ Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
7	Mai Anh Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
8	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
9	Phạm Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
10	Vũ Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
11	Khuông Thanh Tùng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
12	Lưu Thành Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
13	Bùi Công Danh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
15	Phạm Khánh Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
16	Trần Nguyệt Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
17	Nguyễn Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
18	Phạm Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
19	Phạm Thị Vân Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
20	Trịnh Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
21	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
22	Phạm Xuân Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
23	Chu Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
24	Nguyễn Minh Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
25	Vũ Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
26	Ninh Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
27	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
28	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
29	Trịnh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
30	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
31	Nguyễn Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
32	Hoàng Đức Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
33	Đồng Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
34	Phạm Gia Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
35	Tạ Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
36	Vũ Thảo Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
37	Đồng Khánh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
38	Phạm Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
39	Phạm Gia Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
40	Phạm Xuân Trường	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
41	Phạm Nhật Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
42	Đồng Thu Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
43	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
44	Phạm Đức Khanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
45	Đồng Thành Phú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
46	Phạm Đại Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
47	Phạm Thái Thanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
48	Lê Thanh Liêm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
49	Đồng Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
50	Đồng Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
51	Nguyễn Mai Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
52	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
53	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
54	Trần Bình Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
55	Trần Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
56	Trần Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
57	Ngô Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
58	Trần Ngọc Khuê	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
59	Khiếu Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
60	Vũ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
61	Khiếu Thắng Lợi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
62	Nguyễn Phúc Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
63	Phạm Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
64	Phạm Văn Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
65	Trần Như Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
66	Nguyễn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
67	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
68	Ninh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
69	Nguyễn Quốc Tuấn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
70	Nguyễn Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
71	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
72	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
73	Trịnh Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
74	Vũ Hiếu Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
75	Nguyễn Khánh Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
76	Nguyễn Trần Nhật Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
77	Phạm Hoàng Duyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
78	Tổng Trung Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
79	Trịnh Đức Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
80	Nguyễn Ngọc Diễm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
81	Trịnh Diệu Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
82	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
83	Hoàng Trương Tiên Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
84	Phạm Minh Nghĩa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
85	Trịnh Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
86	Ninh Vũ Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
87	Ninh Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
88	Ngô Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
89	Nguyễn Hồng Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
90	Nguyễn Hoàng An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
91	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
92	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
93	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
94	Trịnh Trường Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
95	Đinh Thiên Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
96	Trương Minh Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
97	Vũ Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
98	Khuông Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
99	Khuông Thanh Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
100	Trương Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
101	Vũ Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
102	Phạm Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
103	Vũ Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
104	Lê Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
105	Nguyễn Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
106	Phạm Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
107	Ngô Ngọc Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
108	Phạm Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
109	Nguyễn Trường An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
110	Trần Huy Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
111	Vũ Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
112	Nguyễn Tri Dân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
113	Trần Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
114	Phạm Ánh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
115	Ninh Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
116	Phạm Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
117	Phạm Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
118	Ngô Hoàng Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
119	Nguyễn Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
120	Phạm Tuấn Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
121	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
122	Phạm Bảo Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
123	Phạm Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
124	Khuông Thị Thuý Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
125	Đình Tú Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
126	Ngô Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
127	Đình Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
128	Nguyễn Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
129	Tạ Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
130	Phạm Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
131	Bùi Khánh Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
132	Phạm Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
133	Trịnh Quang Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
134	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
135	Nguyễn Bình Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
136	Nguyễn Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
137	Nguyễn Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
138	Đỗ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
139	Đỗ Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
140	Đỗ Hoàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
141	Trần Mộc Trà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
142	Chu Khánh Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
143	Nguyễn Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
144	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
145	Ninh Đình Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
146	Ninh Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
147	Nguyễn Đức Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
148	Vũ Gia Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
149	Vũ Minh Chiến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
150	Ninh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
151	Ninh Hoàng An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
152	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
153	Ngô Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
154	Nguyễn Tâm An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
155	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
156	Nguyễn Trúc Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
157	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
158	Khuong Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
159	Phạm Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
160	Nguyễn Duy Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
161	Đồng Minh Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
162	Đồng Minh Chính	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
163	Phạm Mạnh Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
164	Đồng Thu Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
165	Đoàn Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
166	Đồng Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
167	Phạm Bảo Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
168	Phạm Thị Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
169	Trương Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
170	Phạm Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
171	Nguyễn Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
172	Đồng Đại Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
173	Phạm Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
174	Phạm Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
175	Đồng Ảnh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
176	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
177	Phạm Thành Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
178	Tạ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
179	Phạm Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
180	Sái Quốc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
181	Nguyễn Huệ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
182	Trương Ngọc Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
183	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
184	Nguyễn Thị Đan Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
185	Nguyễn Thị Mừng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
186	Trịnh Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
187	Nguyễn Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
188	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
189	Nguyễn Thúy Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
190	Trịnh Đỗ Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
191	Trịnh Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
192	Nguyễn Tiến Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
193	Nguyễn Trần Tùng Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
194	Lưu Phú An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
195	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
196	Trần Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
197	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
198	Nguyễn Ngọc Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
199	Nguyễn Anh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
200	Trần Đức Anh Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
201	Trần Hồng Nhung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
202	Nguyễn Hoàng Trí Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
203	Vũ Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
204	Vũ Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
205	Nguyễn Anh Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
206	Khiếu Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
207	Ninh Thị Kim Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
208	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
209	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
210	Nguyễn Minh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
211	Ngô Vũ Khánh Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
212	Phạm Quỳnh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
213	Nguyễn Hoàng Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
214	Phạm Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
215	Phạm Minh Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
216	Ninh Thái Tuê	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
217	Phạm Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
218	Phạm Tấn Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
219	Ninh Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
220	Nguyễn Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
221	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
222	Ngô Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
223	Chu Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
224	Phạm Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
225	Lê Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
226	Phạm Khánh An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
227	Ngô Thị Ánh Xuân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
228	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
229	Nguyễn Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
230	Lại Quang Thắng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
231	Đoàn Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
232	Lại Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
233	Ninh Thị Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
234	Nguyễn Thùy Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
235	Ninh Gia Huân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
236	Khương Lê Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
237	Trương Đức Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
238	Khương Nhật Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
239	Phạm Phương Hằng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
240	Lê Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
241	Vũ Bảo Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
242	Vũ Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
243	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
244	Nguyễn Bảo Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
245	Phạm Đức Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
246	Vũ Ngọc Châu San	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
247	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
248	Phạm Văn Đình Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
249	Ninh Quang Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
250	Phạm Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
251	Phạm Thanh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
252	Sái Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
253	Vũ Quốc Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
254	Nguyễn Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
255	Nguyễn Bảo Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
256	Sái Đức Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
257	Nguyễn Kim Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
258	Ngô Anh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
312	Phạm Ân Đình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
313	Tạ Mỹ Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
314	Tạ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
315	Đỗ Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
316	Trịnh Quang Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
317	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
318	Vũ Quốc Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
319	Ninh Thị Thu Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
320	Giàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
321	Ninh Ngọc Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
322	Trần Văn Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
323	Khiếu Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
324	Nguyễn Tùng Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
325	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
326	Lại Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
327	Cao Trần Minh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
328	Chu Nhã Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
329	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
330	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
331	Nguyễn Trung Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
332	Vũ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
333	Nguyễn Đức Thuận	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
334	Lại Trần Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
335	Đoàn Thuý Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
336	Hoàng Đức Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
337	Nguyễn Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
338	Ứng Hồng Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
339	Nguyễn Trần Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
340	Nguyễn Thùy Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
341	Vũ Hạnh Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
342	Nguyễn Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
343	Phạm Vũ Đông Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
344	Đồng Khánh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
345	Tạ Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
346	Lại Nhật Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
347	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
348	Nguyễn Bùi Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
349	Lưu Khôi Vỹ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
350	Phạm Minh Đức	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
351	Nguyễn Thảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
352	Đoàn Ngọc Yến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
353	Phạm Anh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
354	Đồng Hiền Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
355	Đàm Phạm Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
356	Phạm Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
357	Nguyễn Lan Hương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
358	Nguyễn Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
359	Khuong Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
360	Đình Nguyên Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
361	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
362	Nguyễn Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
363	Phạm Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
364	Vũ Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
365	Trần Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
366	Phạm Như Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
367	Đoàn Minh Vượng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
368	Nguyễn Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
369	Sái Vương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
370	Nguyễn Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
371	Tạ Nguyễn Huyền Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
372	Đỗ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
373	Nguyễn Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
374	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
375	Trịnh Quang Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
376	Nguyễn Đức Thịnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
377	Chu Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
378	Nguyễn Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
379	Đào Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
380	Nguyễn Tú Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
381	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
382	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
383	Nguyễn Thái An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
384	Đinh Vũ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
385	Đinh Diệu Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
386	Đỗ Hoàng Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
387	Ng Ngọc Phương Lan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
388	Trịnh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
389	Trịnh Bảo Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
390	Nguyễn Thái Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
391	Ng Hoàng Thiên Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
392	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
393	Nguyễn Ngọc Trúc Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
394	Nguyễn Quốc Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
395	Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
396	Trịnh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
397	Phạm Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
398	Nguyễn Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
399	Phạm Ngọc Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
400	Phạm Lan Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
401	Nguyễn Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
402	Trần Khánh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
403	Trần Công Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
404	Nguyễn Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
405	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
406	Trần Hải My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
407	Tạ Thị Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
408	Phạm Bảo Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
409	Khuông Bảo Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
410	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
411	Nguyễn Nhật Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
412	Nguyễn Thuỳ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
413	Phạm Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
414	Phạm Công Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
415	Phạm Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
416	Đoàn Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
417	Ninh Phúc Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
418	Ninh Nhật Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
419	Lại Thị Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
420	Trần Hoàng Bảo Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
421	Vũ Ngọc Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
422	Ngô Hoàng Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
423	Phạm Nguyên Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
424	Hồ Quang Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
425	Chu Minh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
426	Vũ Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
427	Vũ Ninh Thủy Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
428	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
429	Ninh Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
430	Dương Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
431	Trịnh Tổng Tuệ Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
432	Phạm Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
433	Đổng Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
434	Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
435	Phạm Nhật Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
436	Phạm Hoàng Trúc Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
437	Vũ Ngọc Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
438	Ninh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
439	Nguyễn Vũ Khôi Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
440	Vũ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
441	Phạm Tuệ Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
442	Nguyễn Thành Công	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
443	Đỗ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
444	Đỗ Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
445	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
446	Tạ Hạ Chang Chang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
Cộng			446	X	42.816.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn mươi hai triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng chẵn.

Nghĩa Hưng ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU



Ngô Thị Thảo

HIỆP TRƯỞNG



Vũ Thị Nhài

DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN/GIẢM HỌC PHÍ
Tháng 02 Học kì II năm học 2025-2026

Tổng số học sinh được hỗ trợ: 446 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
2	Nguyễn Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
3	Trần Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
4	Trương Thị Thanh Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
5	Nguyễn Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
6	Vũ Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
7	Mai Anh Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
8	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
9	Phạm Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
10	Vũ Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
11	Khuong Thanh Tùng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
12	Lưu Thành Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
13	Bùi Công Danh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
15	Phạm Khánh Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
16	Trần Nguyệt Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
17	Nguyễn Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
18	Phạm Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
19	Phạm Thị Vân Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
20	Trịnh Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
21	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
22	Phạm Xuân Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
23	Chu Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
24	Nguyễn Minh Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
25	Vũ Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
26	Ninh Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
27	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
28	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
29	Trịnh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
30	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
31	Nguyễn Tân Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
32	Hoàng Đức Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
33	Đồng Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
34	Phạm Gia Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
35	Tạ Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
36	Vũ Thảo Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
37	Đồng Khánh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
38	Phạm Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
39	Phạm Gia Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
40	Phạm Xuân Trường	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
41	Phạm Nhật Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
42	Đồng Thu Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
43	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
44	Phạm Đức Khanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
45	Đồng Thành Phú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
46	Phạm Đại Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
47	Phạm Thái Thanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
48	Lê Thanh Liêm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
49	Đồng Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
50	Đồng Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
51	Nguyễn Mai Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
52	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
53	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
54	Trần Bình Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
55	Trần Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
56	Trần Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
57	Ngô Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
58	Trần Ngọc Khuê	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
59	Khiếu Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
60	Vũ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
61	Khiếu Thắng Lợi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
62	Nguyễn Phúc Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
63	Phạm Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
64	Phạm Văn Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
65	Trần Như Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
66	Nguyễn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
67	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
68	Ninh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
69	Nguyễn Quốc Tuấn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
70	Nguyễn Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
71	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
72	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
73	Trịnh Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
74	Vũ Hiếu Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
75	Nguyễn Khánh Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
76	Nguyễn Trần Nhật Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
77	Phạm Hoàng Duyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
78	Tổng Trung Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
79	Trịnh Đức Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
80	Nguyễn Ngọc Diễm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
81	Trịnh Diệu Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
82	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
83	Hoàng Trương Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
84	Phạm Minh Nghĩa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
85	Trịnh Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
86	Ninh Vũ Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
87	Ninh Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
88	Ngô Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
89	Nguyễn Hồng Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
90	Nguyễn Hoàng An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
91	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
92	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
93	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
94	Trịnh Trường Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
95	Đinh Thiên Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
96	Trương Minh Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
97	Vũ Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
98	Khuông Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
99	Khuong Thanh Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
100	Trương Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
101	Vũ Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
102	Phạm Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
103	Vũ Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
104	Lê Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
105	Nguyễn Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
106	Phạm Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
107	Ngô Ngọc Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
108	Phạm Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
109	Nguyễn Trường An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
110	Trần Huy Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
111	Vũ Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
112	Nguyễn Tri Dân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
113	Trần Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
114	Phạm Ánh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
115	Ninh Tiên Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
116	Phạm Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
117	Phạm Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
118	Ngô Hoàng Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
119	Nguyễn Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
120	Phạm Tuấn Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
121	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
122	Phạm Bảo Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
123	Phạm Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
124	Khuong Thị Thủy Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
125	Đình Tú Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
126	Ngô Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
127	Đình Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
128	Nguyễn Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
129	Tạ Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
130	Phạm Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
131	Bùi Khánh Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
132	Phạm Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
133	Trịnh Quang Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
134	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
135	Nguyễn Bình Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
136	Nguyễn Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
137	Nguyễn Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
138	Đỗ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
139	Đỗ Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
140	Đỗ Hoàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
141	Trần Mộc Trà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
142	Chu Khánh Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
143	Nguyễn Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
144	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
145	Ninh Đình Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
146	Ninh Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
147	Nguyễn Đức Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
148	Vũ Gia Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
149	Vũ Minh Chiến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
150	Ninh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
151	Ninh Hoàng An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
205	Nguyễn Anh Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
206	Khiếu Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
207	Ninh Thị Kim Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
208	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
209	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
210	Nguyễn Minh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
211	Ngô Vũ Khánh Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
212	Phạm Quỳnh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
213	Nguyễn Hoàng Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
214	Phạm Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
215	Phạm Minh Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
216	Ninh Thái Tuệ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
217	Phạm Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
218	Phạm Tấn Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
219	Ninh Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
220	Nguyễn Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
221	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
222	Ngô Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
223	Chu Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
224	Phạm Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
225	Lê Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
226	Phạm Khánh An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
227	Ngô Thị Ánh Xuân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
228	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
229	Nguyễn Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
230	Lại Quang Thắng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
231	Đoàn Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
232	Lại Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
233	Ninh Thị Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
234	Nguyễn Thùy Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
235	Ninh Gia Huân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
236	Khuông Lê Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
237	Trương Đức Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
238	Khuông Nhật Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
239	Phạm Phương Hằng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
240	Lê Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
241	Vũ Bảo Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
242	Vũ Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
243	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
244	Nguyễn Bảo Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
245	Phạm Đức Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
246	Vũ Ngọc Châu San	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
247	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
248	Phạm Văn Đình Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
249	Ninh Quang Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
250	Phạm Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
251	Phạm Thanh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
252	Sái Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
253	Vũ Quốc Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
254	Nguyễn Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
255	Nguyễn Bảo Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
256	Sái Đức Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
257	Nguyễn Kim Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
258	Ngô Anh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
259	Lê Thái Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
260	Phạm Minh Nguyệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
261	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
262	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
263	Phạm Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
264	Đồng Chí Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
265	Phạm Tú Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
266	Đồng Văn Nghĩa Tình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
267	Đồng Thái Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
268	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
269	Phạm Trúc Mai	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
270	Phạm Ngọc Phương Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
271	Tạ Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
272	Đồng Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
273	Phạm Nguyễn Duy Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
274	Phạm Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
275	Tạ An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
276	Đồng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
277	Nguyễn Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
278	Phạm Khánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
279	Ninh Vũ Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
280	Phạm Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
281	Nguyễn Tuệ An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
282	Phạm An Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
283	Phạm Duy Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
284	Đình Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
285	Tạ Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
286	Nguyễn Khánh Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
287	Nguyễn Đức An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
288	Phạm Ngọc Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
289	Tạ Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
290	Đình Hoàng Yến Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
291	Vũ Anh Văn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
292	Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
293	Nguyễn Phạm Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
294	Nguyễn Ánh Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
295	Trịnh Đại Thế	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
296	Hoàng Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
297	Nguyễn Linh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
298	Vũ Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
299	Vũ Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
300	Trịnh Phương Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
301	Nguyễn Thủy Tiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
302	Nguyễn Khánh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
303	Nguyễn Quốc Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
304	Lê Khả Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
305	Trần Đức Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
306	Đình Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
307	Ninh Hà Thu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
308	Ninh Quốc Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
309	Nguyễn Thị Kiều Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
310	Nguyễn Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
311	Đỗ Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
312	Phạm Ân Đình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
313	Tạ Mỹ Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
314	Tạ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
315	Đỗ Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
316	Trịnh Quang Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
317	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
318	Vũ Quốc Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
319	Ninh Thị Thu Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
320	Giàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
321	Ninh Ngọc Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
322	Trần Văn Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
323	Khiếu Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
324	Nguyễn Tùng Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
325	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
326	Lại Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
327	Cao Trần Minh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
328	Chu Nhã Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
329	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
330	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
331	Nguyễn Trung Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
332	Vũ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
333	Nguyễn Đức Thuận	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
334	Lại Trần Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
335	Đoàn Thuý Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
336	Hoàng Đức Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
337	Nguyễn Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
338	Ứng Hồng Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
339	Nguyễn Trần Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
340	Nguyễn Thùy Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
341	Vũ Hạnh Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
342	Nguyễn Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
343	Phạm Vũ Đông Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
344	Đông Khánh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
345	Tạ Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
346	Lại Nhật Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
347	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
348	Nguyễn Bùi Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
349	Lưu Khôi Vỹ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
350	Phạm Minh Đức	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
351	Nguyễn Thảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
352	Đoàn Ngọc Yến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
353	Phạm Anh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
354	Đông Hiền Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
355	Đàm Phạm Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
356	Phạm Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
357	Nguyễn Lan Hương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
358	Nguyễn Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
359	Khuông Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
360	Đinh Nguyên Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
361	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
362	Nguyễn Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
363	Phạm Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
364	Vũ Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
365	Trần Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
366	Phạm Như Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
367	Đoàn Minh Vượng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
368	Nguyễn Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
369	Sái Vương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
370	Nguyễn Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
371	Tạ Nguyễn Huyền Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
372	Đỗ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
373	Nguyễn Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
374	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
375	Trịnh Quang Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
376	Nguyễn Đức Thịnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
377	Chư Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
378	Nguyễn Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
379	Đào Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
380	Nguyễn Tú Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
381	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
382	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
383	Nguyễn Thái An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
384	Đinh Vũ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
385	Đinh Diệu Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
386	Đỗ Hoàng Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
387	Ng Ngọc Phương Lan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
388	Trịnh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
389	Trịnh Bảo Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
390	Nguyễn Thái Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
391	Ng Hoàng Thiên Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
392	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
393	Nguyễn Ngọc Trúc Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
394	Nguyễn Quốc Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
395	Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
396	Trịnh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
397	Phạm Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
398	Nguyễn Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
399	Phạm Ngọc Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
400	Phạm Lan Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
401	Nguyễn Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
402	Trần Khánh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
403	Trần Công Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
404	Nguyễn Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
405	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
406	Trần Hải My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
407	Tạ Thị Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
408	Phạm Bảo Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
409	Khương Bảo Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
410	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
411	Nguyễn Nhật Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
412	Nguyễn Thuỳ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
413	Phạm Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
414	Phạm Công Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
415	Phạm Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
416	Đoàn Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
417	Ninh Phúc Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
418	Ninh Nhật Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
419	Lại Thị Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
420	Trần Hoàng Bảo Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
421	Vũ Ngọc Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
422	Ngô Hoàng Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
423	Phạm Nguyên Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
424	Hồ Quang Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
425	Chu Minh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
426	Vũ Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
427	Vũ Ninh Thuý Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
428	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
429	Ninh Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
430	Dương Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
431	Trịnh Tổng Tuệ Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
432	Phạm Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
433	Đồng Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
434	Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
435	Phạm Nhật Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
436	Phạm Hoàng Trúc Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
437	Vũ Ngọc Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
438	Ninh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
439	Nguyễn Vũ Khôi Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
440	Vũ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
441	Phạm Tuệ Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
442	Nguyễn Thành Công	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
443	Đỗ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
444	Đỗ Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
445	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
446	Tạ Hạ Chang Chang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
Cộng			446	X	42.816.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn mươi hai triệu tám trăm mười sáu nghìn đồng chẵn.

Nghĩa Hưng ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU



Ngô Thị Thảo

HIỆU TRƯỞNG

 Vũ Thị Nhài

DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN/GIẢM HỌC PHÍ

Tháng 03 Học kì II năm học 2025-2026

Tổng số học sinh được hỗ trợ: 477 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
2	Nguyễn Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
3	Trần Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
4	Trương Thị Thanh Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
5	Nguyễn Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
6	Vũ Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
7	Mai Anh Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
8	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
9	Phạm Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
10	Vũ Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
11	Khuông Thanh Tùng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
12	Lưu Thành Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
13	Bùi Công Danh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
15	Phạm Khánh Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
16	Trần Nguyệt Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
17	Nguyễn Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
18	Phạm Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
19	Phạm Thị Vân Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
20	Trịnh Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
21	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
22	Phạm Xuân Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
23	Chu Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
24	Nguyễn Minh Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
25	Vũ Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
26	Ninh Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
27	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
28	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
29	Trịnh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
30	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
31	Nguyễn Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
32	Hoàng Đức Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
33	Đồng Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
34	Phạm Gia Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
35	Tạ Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
36	Vũ Thảo Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
37	Đồng Khánh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
38	Phạm Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
39	Phạm Gia Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
40	Phạm Xuân Trường	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
41	Phạm Nhật Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
42	Đồng Thu Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
43	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
44	Phạm Đức Khanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
45	Đồng Thành Phú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
46	Phạm Đại Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
47	Phạm Thái Thanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
48	Lê Thanh Liêm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
49	Đồng Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
50	Đồng Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
51	Nguyễn Mai Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
52	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
53	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
54	Trần Bình Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
55	Trần Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
56	Trần Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
57	Ngô Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
58	Trần Ngọc Khuê	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
59	Khiếu Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
60	Vũ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
61	Khiếu Thắng Lợi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
62	Nguyễn Phúc Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
63	Phạm Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
64	Phạm Văn Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
65	Trần Như Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
66	Nguyễn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
67	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
68	Ninh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
69	Nguyễn Quốc Tuấn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
70	Nguyễn Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
71	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
72	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
73	Trịnh Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
74	Vũ Hiếu Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
75	Nguyễn Khánh Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
76	Nguyễn Trần Nhật Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
77	Phạm Hoàng Duyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
78	Tổng Trung Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
79	Trịnh Đức Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
80	Nguyễn Ngọc Diễm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
81	Trịnh Diệu Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
82	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
83	Hoàng Trương Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
84	Phạm Minh Nghĩa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
85	Trịnh Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
86	Ninh Vũ Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
87	Ninh Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
88	Ngô Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
89	Nguyễn Hồng Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
90	Nguyễn Hoàng An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
91	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
92	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
93	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
94	Trịnh Trường Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
95	Đinh Thiên Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
96	Trương Minh Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
97	Vũ Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
98	Khương Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
99	Khuong Thanh Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
100	Trương Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
101	Vũ Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
102	Phạm Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
103	Vũ Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
104	Lê Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
105	Nguyễn Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
106	Phạm Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
107	Ngô Ngọc Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
108	Phạm Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
109	Nguyễn Trường An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
110	Trần Huy Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
111	Vũ Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
112	Nguyễn Tri Dân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
113	Trần Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
114	Phạm Ánh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
115	Ninh Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
116	Phạm Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
117	Phạm Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
118	Ngô Hoàng Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
119	Nguyễn Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
120	Phạm Tuấn Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
121	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
122	Phạm Bảo Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
123	Phạm Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
124	Khuong Thị Thuý Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
125	Đình Tú Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
126	Ngô Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
127	Đình Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
128	Nguyễn Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
129	Tạ Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
130	Phạm Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
131	Bùi Khánh Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
132	Phạm Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
133	Trịnh Quang Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
134	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
135	Nguyễn Bình Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
136	Nguyễn Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
137	Nguyễn Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
138	Đỗ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
139	Đỗ Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
140	Đỗ Hoàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
141	Trần Mộc Trà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
142	Chu Khánh Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
143	Nguyễn Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
144	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
145	Ninh Đình Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
146	Ninh Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
147	Nguyễn Đức Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
148	Vũ Gia Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
149	Vũ Minh Chiến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
150	Ninh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
151	Ninh Hoàng An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
152	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
153	Ngô Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
154	Nguyễn Tâm An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
155	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
156	Nguyễn Trúc Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
157	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
158	Khương Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
159	Phạm Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
160	Nguyễn Duy Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
161	Đồng Minh Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
162	Đồng Minh Chính	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
163	Phạm Mạnh Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
164	Đồng Thu Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
165	Đoàn Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
166	Đồng Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
167	Phạm Bảo Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
168	Phạm Thị Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
169	Trương Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
170	Phạm Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
171	Nguyễn Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
172	Đồng Đại Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
173	Phạm Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
174	Phạm Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
175	Đồng Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
176	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
177	Phạm Thành Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
178	Tạ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
179	Phạm Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
180	Sái Quốc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
181	Nguyễn Huệ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
182	Trương Ngọc Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
183	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
184	Nguyễn Thị Đan Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
185	Nguyễn Thị Mừng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
186	Trịnh Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
187	Nguyễn Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
188	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
189	Nguyễn Thúy Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
190	Trịnh Đỗ Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
191	Trịnh Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
192	Nguyễn Tiến Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
193	Nguyễn Trần Tùng Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
194	Lưu Phú An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
195	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
196	Trần Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
197	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
198	Nguyễn Ngọc Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
199	Nguyễn Anh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
200	Trần Đức Anh Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
201	Trần Hồng Nhung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
202	Nguyễn Hoàng Trí Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
203	Vũ Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
204	Vũ Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
205	Nguyễn Anh Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
206	Khiếu Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
207	Ninh Thị Kim Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
208	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
209	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
210	Nguyễn Minh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
211	Ninh Trí Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
212	Ngô Vũ Khánh Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
213	Phạm Quỳnh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
214	Nguyễn Hoàng Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
215	Phạm Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
216	Phạm Minh Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
217	Ninh Thái Tuệ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
218	Phạm Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
219	Phạm Tấn Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
220	Ninh Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
221	Nguyễn Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
222	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
223	Ngô Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
224	Chu Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
225	Phạm Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
226	Lê Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
227	Phạm Khánh An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
228	Ngô Thị Ánh Xuân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
229	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
230	Nguyễn Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
231	Lại Quang Thắng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
232	Đoàn Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
233	Lại Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
234	Ninh Thị Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
235	Nguyễn Thùy Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
236	Ninh Gia Huân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
237	Đoàn Ái Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
238	Khuông Lê Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
239	Trương Đức Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
240	Khuông Nhật Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
241	Phạm Phương Hằng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
242	Lê Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
243	Vũ Bảo Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
244	Vũ Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
245	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
246	Nguyễn Bảo Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
247	Phạm Đức Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
248	Vũ Ngọc Châu San	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
249	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
250	Phạm Văn Đình Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
251	Ninh Quang Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
252	Phạm Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
253	Phạm Thanh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
254	Sái Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
255	Vũ Quốc Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
256	Nguyễn Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
257	Nguyễn Bảo Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
258	Sái Đức Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
259	Nguyễn Kim Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
260	Ngô Anh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
261	Lê Thái Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
262	Phạm Minh Nguyệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
263	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
264	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
265	Phạm Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
266	Đồng Chí Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
267	Phạm Tú Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
268	Đồng Văn Nghĩa Tình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
269	Đồng Thái Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
270	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
271	Phạm Trúc Mai	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
272	Phạm Ngọc Phương Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
273	Tạ Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
274	Đồng Tiên Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
275	Phạm Nguyễn Duy Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
276	Phạm Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
277	Tạ An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
278	Đồng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
279	Nguyễn Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
280	Phạm Khánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
281	Ninh Vũ Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
282	Phạm Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
283	Nguyễn Tuệ An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
284	Phạm An Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
285	Phạm Duy Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
286	Đinh Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
287	Tạ Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
288	Nguyễn Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
289	Nguyễn Khánh Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
290	Nguyễn Đức An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
291	Phạm Ngọc Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
292	Tạ Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
293	Đinh Hoàng Yến Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
294	Vũ Anh Văn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
295	Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
296	Nguyễn Phạm Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
297	Nguyễn Ánh Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
298	Trịnh Đại Thế	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
299	Hoàng Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
300	Nguyễn Linh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
301	Vũ Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
302	Vũ Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
303	Trịnh Phương Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
304	Nguyễn Thủy Tiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
305	Nguyễn Khánh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
306	Nguyễn Quốc Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
307	Lê Khả Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
308	Trần Đức Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
309	Đinh Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
310	Ninh Hà Thu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
311	Ninh Quốc Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
312	Nguyễn Thị Kiều Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
313	Nguyễn Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
314	Đỗ Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
315	Phạm Ân Đình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
316	Tạ Mỹ Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
317	Tạ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
318	Đỗ Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
319	Trịnh Quang Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
320	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
321	Vũ Quốc Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
322	Ninh Thị Thu Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
323	Giàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
324	Ninh Ngọc Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
325	Trần Văn Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
326	Khiếu Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
327	Nguyễn Tùng Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
328	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
329	Lại Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
330	Cao Trần Minh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
331	Chu Nhã Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
332	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
333	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
334	Nguyễn Trung Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
335	Vũ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
336	Nguyễn Đức Thuận	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
337	Lại Trần Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
338	Đoàn Thuý Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
339	Hoàng Đức Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
340	Nguyễn Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
341	Ứng Hồng Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
342	Nguyễn Trần Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
343	Nguyễn Thùy Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
344	Vũ Hạnh Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
345	Nguyễn Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
346	Phạm Vũ Đông Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
347	Đông Khánh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
348	Tạ Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
349	Lại Nhật Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
350	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
351	Nguyễn Bùi Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
352	Lưu Khôi Vỹ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
353	Phạm Minh Đức	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
354	Nguyễn Thảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
355	Đoàn Ngọc Yến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
356	Phạm Anh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
357	Đông Hiền Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
358	Đàm Phạm Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
359	Phạm Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
360	Nguyễn Lan Hương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
361	Nguyễn Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
362	Khuong Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
363	Đinh Nguyên Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
364	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
365	Nguyễn Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
366	Phạm Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
367	Tạ Duy Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
368	Phạm Nhật Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
369	Vũ Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
370	Trần Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
371	Phạm Như Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
372	Đoàn Minh Vượng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
373	Nguyễn Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
374	Sái Vương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
375	Nguyễn Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
376	Tạ Nguyễn Huyền Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
377	Đỗ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
378	Nguyễn Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
379	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
380	Trịnh Quang Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
381	Nguyễn Đức Thịnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
382	Chu Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
383	Nguyễn Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
384	Đào Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
385	Nguyễn Tú Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
386	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
387	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
388	Nguyễn Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
389	Nguyễn Thái An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
390	Đinh Vũ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
391	Đinh Diệu Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
392	Đỗ Hoàng Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
393	Vũ Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
394	Nguyễn Tuấn Doanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
395	Đinh Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
396	Phạm Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
397	Ng Ngọc Phương Lan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
398	Trịnh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
399	Trịnh Bảo Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
400	Nguyễn Thái Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
401	Ng Hoàng Thiên Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
402	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
403	Nguyễn Ngọc Trúc Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
404	Nguyễn Quốc Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
405	Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
406	Trịnh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
407	Phạm Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
408	Nguyễn Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
409	Phạm Ngọc Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
410	Phạm Lan Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
411	Nguyễn Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
412	Trần Khánh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
413	Trần Công Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
414	Nguyễn Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
415	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
416	Trần Hải My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
417	Tạ Thị Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
418	Nguyễn Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
419	Nguyễn Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
420	Tổng Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
421	Đình Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
422	Nguyễn Quynh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
423	Phạm Bảo Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
424	Khuông Bảo Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
425	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
426	Nguyễn Nhật Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
427	Nguyễn Thuỳ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
428	Phạm Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
429	Phạm Công Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
430	Phạm Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
431	Đoàn Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
432	Ninh Phúc Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
433	Ninh Nhật Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
434	Lại Thị Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
435	Trần Hoàng Bảo Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
436	Vũ Ngọc Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
437	Ngô Hoàng Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
438	Phạm Nguyên Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
439	Hồ Quang Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
440	Chu Minh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
441	Vũ Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
442	Vũ Ninh Thuỳ Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
443	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
444	Ninh Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
445	Dương Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
446	Vũ Hoàng Gia	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
447	Đoàn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
448	Ngô Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
449	Trịnh Tổng Tuệ Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
450	Phạm Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
451	Đồng Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
452	Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
453	Phạm Nhật Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
454	Phạm Hoàng Trúc Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
455	Vũ Ngọc Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
456	Ninh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
457	Nguyễn Vũ Khôi Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
458	Vũ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
459	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
460	Phạm Tuệ Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
461	Nguyễn Thành Công	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
462	Đỗ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
463	Đỗ Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
464	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
465	Tạ Hạ Chang Chang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
466	Phạm Nguyễn Thu Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
467	Nguyễn Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
468	Phạm Nhật Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
469	Trần Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
470	Phạm Minh Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
471	Nguyễn Ngọc Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
472	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
473	Nguyễn Vũ Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
474	Nguyễn Văn Phước	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
475	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
476	Trương Thái Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
477	Vũ Thảo Quyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
Cộng			477	X	45.792.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn mươi lăm triệu bảy trăm chín mươi hai nghìn đồng chẵn.

Nghĩa Hưng ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU



Ngô Thị Thảo



Vũ Thị Nhài

DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN/GIẢM HỌC PHÍ
Tháng 04 Học kì II năm học 2025-2026

Tổng số học sinh được hỗ trợ: 485 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
2	Nguyễn Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
3	Trần Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
4	Trương Thị Thanh Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
5	Nguyễn Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
6	Vũ Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
7	Mai Anh Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
8	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
9	Phạm Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
10	Vũ Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
11	Khuông Thanh Tùng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
12	Lưu Thành Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
13	Bùi Công Danh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
15	Phạm Khánh Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
16	Trần Nguyệt Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
17	Nguyễn Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
18	Phạm Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
19	Phạm Thị Vân Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
20	Trịnh Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
21	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
22	Phạm Xuân Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
23	Chu Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
24	Nguyễn Minh Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
25	Vũ Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
26	Ninh Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
27	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
28	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
29	Trịnh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
30	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
31	Nguyễn Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
32	Hoàng Đức Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
33	Đồng Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
34	Phạm Gia Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
35	Tạ Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
36	Vũ Thảo Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
37	Đồng Khánh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
38	Phạm Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
39	Phạm Gia Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
40	Phạm Xuân Trường	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
41	Phạm Nhật Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
42	Đồng Thu Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
43	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
44	Phạm Đức Khanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
45	Đồng Thành Phú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
46	Phạm Đại Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
47	Phạm Thái Thanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
48	Lê Thanh Liêm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
49	Đồng Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
50	Đồng Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
51	Nguyễn Mai Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
52	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
53	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
54	Trần Bình Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
55	Trần Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
56	Trần Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
57	Ngô Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
58	Trần Ngọc Khuê	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
59	Khiếu Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
60	Vũ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
61	Khiếu Thắng Lợi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
62	Nguyễn Phúc Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
63	Phạm Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
64	Phạm Văn Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
65	Trần Như Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
66	Nguyễn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
67	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
68	Ninh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
69	Nguyễn Quốc Tuấn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
70	Nguyễn Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
71	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
72	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
73	Trịnh Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
74	Vũ Hiếu Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
75	Nguyễn Khánh Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
76	Nguyễn Trần Nhật Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
77	Phạm Hoàng Duyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
78	Tổng Trung Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
79	Trịnh Đức Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
80	Nguyễn Ngọc Diễm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
81	Trịnh Diệu Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
82	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
83	Hoàng Trương Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
84	Phạm Minh Nghĩa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
85	Trịnh Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
86	Ninh Vũ Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
87	Ninh Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
88	Ngô Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
89	Nguyễn Hồng Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
90	Nguyễn Hoàng An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
91	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
92	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
93	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
94	Trịnh Trường Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
95	Đinh Thiên Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
96	Trương Minh Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
97	Vũ Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
98	Khương Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
99	Khuong Thanh Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
100	Trương Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
101	Vũ Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
102	Phạm Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
103	Vũ Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
104	Lê Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
105	Nguyễn Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
106	Phạm Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
107	Ngô Ngọc Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
108	Phạm Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
109	Nguyễn Trường An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
110	Trần Huy Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
111	Vũ Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
112	Nguyễn Tri Dân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
113	Trần Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
114	Phạm Ánh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
115	Ninh Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
116	Phạm Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
117	Phạm Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
118	Ngô Hoàng Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
119	Nguyễn Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
120	Phạm Tuấn Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
121	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
122	Phạm Bảo Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
123	Phạm Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
124	Khuong Thị Thủy Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
125	Đinh Tú Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
126	Ngô Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
127	Đinh Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
128	Nguyễn Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
129	Tạ Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
130	Phạm Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
131	Bùi Khánh Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
132	Phạm Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
133	Trịnh Quang Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
134	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
135	Nguyễn Bình Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
136	Nguyễn Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
137	Nguyễn Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
138	Đỗ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
139	Đỗ Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
140	Đỗ Hoàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
141	Trần Mộc Trà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
142	Chu Khánh Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
143	Nguyễn Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
144	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
145	Ninh Đình Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
146	Ninh Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
147	Nguyễn Đức Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
148	Vũ Gia Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
149	Vũ Minh Chiến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
150	Ninh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
151	Ninh Hoàng An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
152	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
153	Ngô Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
154	Nguyễn Tâm An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
155	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
156	Nguyễn Trúc Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
157	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
158	Khương Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
159	Phạm Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
160	Nguyễn Duy Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
161	Đồng Minh Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
162	Đồng Minh Chính	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
163	Phạm Mạnh Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
164	Đồng Thu Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
165	Đoàn Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
166	Đồng Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
167	Phạm Bảo Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
168	Phạm Thị Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
169	Trương Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
170	Phạm Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
171	Nguyễn Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
172	Đồng Đại Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
173	Phạm Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
174	Phạm Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
175	Đồng Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
176	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
177	Phạm Thành Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
178	Tạ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
179	Phạm Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
180	Sái Quốc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
181	Nguyễn Huệ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
182	Trương Ngọc Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
183	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
184	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
185	Nguyễn Thị Đan Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
186	Nguyễn Thị Mừng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
187	Trịnh Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
188	Nguyễn Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
189	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
190	Nguyễn Thúy Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
191	Trịnh Đỗ Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
192	Trịnh Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
193	Nguyễn Tiến Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
194	Nguyễn Trần Tùng Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
195	Lưu Phú An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
196	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
197	Trần Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
198	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
199	Nguyễn Ngọc Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
200	Nguyễn Anh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
201	Trần Đức Anh Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
202	Trần Hồng Nhung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
203	Nguyễn Hoàng Trí Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
204	Vũ Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
205	Vũ Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
206	Nguyễn Anh Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
207	Khiếu Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
208	Ninh Thị Kim Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
209	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
210	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
211	Nguyễn Minh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
212	Ninh Trí Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
213	Ngô Vũ Khánh Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
214	Phạm Quỳnh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
215	Nguyễn Hoàng Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
216	Phạm Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
217	Phạm Minh Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
218	Ninh Thái Tuệ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
219	Phạm Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
220	Phạm Tấn Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
221	Ninh Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
222	Nguyễn Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
223	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
224	Ngô Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
225	Chu Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
226	Phạm Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
227	Lê Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
228	Phạm Khánh An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
229	Ngô Thị Ánh Xuân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
230	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
231	Nguyễn Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
232	Lại Quang Thắng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
233	Đoàn Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
234	Lại Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
235	Ninh Thị Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
236	Nguyễn Thùy Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
237	Ninh Gia Huân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
238	Đoàn Ai Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
239	Khuong Lê Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
240	Trương Đức Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
241	Khuong Nhật Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
242	Phạm Phương Hằng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
243	Lê Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
244	Vũ Bảo Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
245	Vũ Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
246	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
247	Nguyễn Bảo Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
248	Phạm Đức Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
249	Vũ Ngọc Châu San	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
250	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
251	Phạm Văn Đình Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
252	Ninh Quang Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
253	Phạm Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
254	Phạm Thanh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
255	Sái Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
256	Vũ Quốc Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
257	Nguyễn Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
258	Nguyễn Bảo Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
259	Sải Đức Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
260	Nguyễn Kim Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
261	Ngô Anh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
262	Lê Thái Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
263	Phạm Minh Nguyệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
264	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
265	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
266	Phạm Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
267	Đồng Chí Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
268	Phạm Tú Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
269	Đồng Văn Nghĩa Tĩnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
270	Đồng Thái Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
271	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
272	Phạm Trúc Mai	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
273	Phạm Ngọc Phương Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
274	Tạ Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
275	Đồng Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
276	Phạm Nguyễn Duy Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
277	Phạm Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
278	Tạ An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
279	Đồng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
280	Nguyễn Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
281	Phạm Khánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
282	Ninh Vũ Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
283	Phạm Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
284	Nguyễn Tuệ An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
285	Phạm An Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
286	Phạm Duy Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
287	Đinh Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
288	Tạ Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
289	Nguyễn Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
290	Nguyễn Khánh Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
291	Nguyễn Đức An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
292	Phạm Ngọc Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
293	Tạ Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
294	Đinh Hoàng Yến Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
295	Vũ Anh Văn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
296	Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
297	Nguyễn Phạm Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
298	Nguyễn Ánh Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
299	Trịnh Đại Thế	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
300	Hoàng Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
301	Nguyễn Linh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
302	Vũ Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
303	Vũ Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
304	Trịnh Phương Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
305	Nguyễn Thủy Tiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
306	Nguyễn Khánh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
307	Nguyễn Quốc Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
308	Lê Khả Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
309	Trần Đức Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
310	Đinh Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
311	Ninh Hà Thu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
312	Ninh Quốc Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
313	Nguyễn Thị Kiều Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
314	Nguyễn Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
315	Đỗ Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
316	Phạm Ân Đình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
317	Tạ Mỹ Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
318	Tạ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
319	Đỗ Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
320	Trịnh Quang Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
321	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
322	Vũ Quốc Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
323	Ninh Thị Thu Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
324	Giàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
325	Ninh Ngọc Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
326	Trần Văn Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
327	Khiếu Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
328	Nguyễn Tùng Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
329	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
330	Lại Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
331	Cao Trần Minh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
332	Chu Nhã Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
333	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
334	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
335	Nguyễn Trung Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
336	Vũ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
337	Nguyễn Đức Thuận	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
338	Lại Trần Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
339	Đoàn Thuý Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
340	Hoàng Đức Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
341	Nguyễn Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
342	Ứng Hồng Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
343	Nguyễn Trần Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
344	Nguyễn Thùy Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
345	Vũ Hạnh Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
346	Nguyễn Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
347	Phạm Vũ Đông Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
348	Đỗ Khánh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
349	Tạ Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
350	Lại Nhật Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
351	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
352	Nguyễn Bùi Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
353	Lưu Khôi Vỹ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
354	Phạm Minh Đức	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
355	Nguyễn Thảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
356	Đoàn Ngọc Yến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
357	Phạm Anh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
358	Đỗ Hiền Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
359	Đàm Phạm Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
360	Phạm Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
361	Nguyễn Lan Hương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
362	Nguyễn Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
363	Khương Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
364	Đinh Nguyên Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
365	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
366	Nguyễn Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
367	Phạm Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
368	Tạ Duy Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
369	Phạm Nhật Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
370	Nguyễn Vũ Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
371	Vũ Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
372	Trần Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
373	Phạm Như Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
374	Đoàn Minh Vượng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
375	Nguyễn Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
376	Trương Thanh Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
377	Sái Vương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
378	Nguyễn Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
379	Tạ Nguyễn Huyền Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
380	Đỗ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
381	Nguyễn Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
382	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
383	Trịnh Quang Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
384	Nguyễn Đức Thịnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
385	Chu Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
386	Nguyễn Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
387	Đào Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
388	Nguyễn Tú Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
389	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
390	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
391	Nguyễn Thái An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
392	Nguyễn Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
393	Đinh Vũ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
394	Đinh Diệu Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
395	Đỗ Hoàng Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
396	Vũ Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
397	Nguyễn Tuấn Doanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
398	Đinh Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
399	Phạm Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
400	Ng Ngọc Phương Lan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
401	Trịnh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
402	Trịnh Bảo Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
403	Nguyễn Thái Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
404	Ng Hoàng Thiên Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
405	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
406	Nguyễn Ngọc Trúc Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
407	Nguyễn Quốc Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
408	Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
409	Trịnh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
410	Phạm Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
411	Nguyễn Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
412	Phạm Ngọc Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
413	Phạm Lan Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
414	Nguyễn Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
415	Trần Khánh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
416	Trần Công Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
417	Nguyễn Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
418	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
419	Trần Hải My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
420	Tạ Thị Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
421	Nguyễn Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
422	Nguyễn Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
423	Tổng Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
424	Đình Tiễn Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
425	Nguyễn Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
426	Phạm Bảo Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
427	Khương Bảo Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
428	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
429	Nguyễn Nhật Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
430	Nguyễn Thủy Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
431	Phạm Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
432	Phạm Công Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
433	Phạm Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
434	Đoàn Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
435	Ninh Phúc Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
436	Ninh Nhật Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
437	Lại Thị Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
438	Trần Hoàng Bảo Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
439	Vũ Ngọc Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
440	Ngô Hoàng Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
441	Phạm Nguyên Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
442	Hồ Quang Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
443	Chu Minh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
444	Vũ Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
445	Vũ Ninh Thủy Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
446	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
447	Ninh Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
448	Dương Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
449	Vũ Hoàng Gia	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
450	Đoàn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
451	Ngô Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
452	Trịnh Tổng Tuệ Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
453	Phạm Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
454	Đồng Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
455	Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
456	Phạm Nhật Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
457	Phạm Hoàng Trúc Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
458	Vũ Ngọc Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
459	Ninh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
460	Nguyễn Vũ Khôi Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
461	Vũ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
462	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
463	Phạm Tuệ Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
464	Nguyễn Thành Công	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
465	Đỗ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
466	Đỗ Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
467	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
468	Tạ Hạ Chang Chang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
469	Phạm Nguyễn Thu Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
470	Nguyễn Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
471	Phạm Nhật Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
472	Trần Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
473	Phạm Minh Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
474	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
475	Nguyễn Vũ Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
476	Vũ Văn Thái	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
477	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
478	Trương Thái Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
479	Ngô Ngọc Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
480	Vũ Thảo Quyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
481	Ngô Thị Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
482	Trịnh Xuân Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
483	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
484	Đỗ Đức Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
485	Ninh Nguyễn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
Cộng			485	X	46.560.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn.

Nghĩa Hưng ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngô Thị Thảo

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG MẦM NON NGHĨA CHÂU

Vũ Thị Nhài

DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ MIỄN/GIẢM HỌC PHÍ
Tháng 5 Học kì II năm học 2025-2026

Tổng số học sinh được hỗ trợ: 484 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
2	Nguyễn Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
3	Trần Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
4	Trương Thị Thanh Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
5	Nguyễn Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
6	Vũ Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
7	Mai Anh Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
8	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
9	Phạm Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
10	Vũ Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
11	Khương Thanh Tùng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
12	Lưu Thành Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
13	Bùi Công Danh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
14	Nguyễn Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
15	Phạm Khánh Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
16	Trần Nguyệt Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
17	Nguyễn Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
18	Phạm Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
19	Phạm Thị Vân Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
20	Trịnh Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
21	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
22	Phạm Xuân Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
23	Chu Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
24	Nguyễn Minh Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
25	Vũ Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
26	Ninh Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
27	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
28	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
29	Trịnh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
30	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
31	Nguyễn Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
32	Hoàng Đức Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
33	Đông Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
34	Phạm Gia Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
35	Tạ Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
36	Vũ Thảo Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
37	Đông Khánh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
38	Phạm Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
39	Phạm Gia Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
40	Phạm Xuân Trường	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
41	Phạm Nhật Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
42	Đông Thu Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
43	Phạm Nguyễn Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
44	Phạm Đức Khanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
45	Đông Thành Phú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
46	Phạm Đại Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
47	Phạm Thái Thanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
48	Lê Thanh Liêm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
49	Đồng Tấn Phát	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
50	Đồng Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
51	Nguyễn Mai Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
52	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
53	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
54	Trần Bình Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
55	Trần Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
56	Trần Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
57	Ngô Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
58	Trần Ngọc Khuê	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
59	Khiếu Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
60	Vũ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
61	Khiếu Thắng Lợi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
62	Nguyễn Phúc Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
63	Phạm Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
64	Phạm Văn Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
65	Trần Như Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
66	Nguyễn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
67	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
68	Ninh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
69	Nguyễn Quốc Tuấn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
70	Nguyễn Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
71	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
72	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
73	Trịnh Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
74	Vũ Hiếu Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
75	Nguyễn Khánh Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
76	Nguyễn Trần Nhật Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
77	Phạm Hoàng Duyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
78	Tổng Trung Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
79	Trịnh Đức Toàn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
80	Nguyễn Ngọc Diễm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
81	Trịnh Diệu Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
82	Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
83	Hoàng Trương Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
84	Phạm Minh Nghĩa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
85	Trịnh Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
86	Ninh Vũ Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
87	Ninh Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
88	Ngô Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
89	Nguyễn Hồng Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
90	Nguyễn Hoàng An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
91	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
92	Phạm Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
93	Nguyễn Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
94	Trịnh Trường Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
95	Đinh Thiên Ân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
96	Trương Minh Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
97	Vũ Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
98	Khuông Ngọc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
99	Khuong Thanh Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
100	Trương Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
101	Vũ Bảo Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
102	Phạm Thanh Hiền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
103	Vũ Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
104	Lê Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
105	Nguyễn Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
106	Phạm Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
107	Ngô Ngọc Bích	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
108	Phạm Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
109	Nguyễn Trường An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
110	Trần Huy Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
111	Vũ Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
112	Nguyễn Tri Dân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
113	Trần Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
114	Phạm Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
115	Ninh Tiến Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
116	Phạm Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
117	Phạm Anh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
118	Ngô Hoàng Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
119	Nguyễn Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
120	Phạm Tuấn Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
121	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
122	Phạm Bảo Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
123	Phạm Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
124	Khuong Thị Thuý Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
125	Đình Tú Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
126	Ngô Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
127	Đình Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
128	Nguyễn Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
129	Tạ Minh Nhật	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
130	Phạm Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
131	Bùi Khánh Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
132	Phạm Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
133	Trịnh Quang Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
134	Nguyễn Bình Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
135	Nguyễn Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
136	Nguyễn Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
137	Đỗ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
138	Đỗ Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
139	Đỗ Hoàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
140	Trần Mộc Trà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
141	Chu Khánh Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
142	Nguyễn Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
143	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
144	Ninh Đình Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
145	Ninh Đăng Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
146	Nguyễn Đức Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
147	Vũ Gia Lộc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
148	Vũ Minh Chiến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
149	Ninh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
150	Ninh Hoàng An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
151	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
152	Ngô Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
153	Nguyễn Tâm An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
154	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
155	Nguyễn Trúc Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
156	Nguyễn Ngọc Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
157	Khuong Gia Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
158	Phạm Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
159	Nguyễn Duy Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
160	Đồng Minh Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
161	Đồng Minh Chính	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
162	Phạm Mạnh Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
163	Đồng Thu Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
164	Đoàn Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
165	Đồng Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
166	Phạm Bảo Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
167	Phạm Thị Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
168	Trương Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
169	Phạm Diễm Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
170	Nguyễn Tuấn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
171	Đồng Đại Quang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
172	Phạm Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
173	Phạm Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
174	Đồng Ánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
175	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
176	Phạm Thành Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
177	Tạ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
178	Phạm Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
179	Sái Quốc Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
180	Nguyễn Huệ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
181	Trương Ngọc Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
182	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
183	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
184	Nguyễn Thị Đan Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
185	Nguyễn Thị Mừng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
186	Trịnh Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
187	Nguyễn Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
188	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
189	Nguyễn Thúy Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
190	Trịnh Đỗ Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
191	Trịnh Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
192	Nguyễn Tiến Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
193	Nguyễn Trần Tùng Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
194	Lưu Phú An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
195	Nguyễn Hoàng Phương Thắc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
196	Trần Ngọc Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
197	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
198	Nguyễn Ngọc Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
199	Nguyễn Anh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
200	Trần Đức Anh Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
201	Trần Hồng Nhung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
202	Nguyễn Hoàng Trí Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
203	Vũ Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
204	Vũ Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
205	Nguyễn Anh Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
206	Khiếu Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
207	Ninh Thị Kim Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
208	Nguyễn Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
209	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
210	Nguyễn Minh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
211	Ninh Trí Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
212	Ngô Vũ Khánh Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
213	Phạm Quỳnh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
214	Nguyễn Hoàng Linh Đan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
215	Phạm Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
216	Phạm Minh Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
217	Ninh Thái Tuệ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
218	Phạm Trí Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
219	Phạm Tấn Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
220	Ninh Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
221	Nguyễn Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
222	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
223	Ngô Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
224	Chu Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
225	Phạm Thị Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
226	Lê Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
227	Phạm Khánh An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
228	Ngô Thị Ánh Xuân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
229	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
230	Nguyễn Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
231	Lại Quang Thắng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
232	Đoàn Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
233	Lại Việt Hoàng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
234	Ninh Thị Ngọc Ánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
235	Nguyễn Thùy Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
236	Ninh Gia Huân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
237	Đoàn Ái Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
238	Khuong Lê Bảo Hân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
239	Trương Đức Tài	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
240	Khuong Nhật Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
241	Phạm Phương Hằng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
242	Lê Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
243	Vũ Bảo Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
244	Vũ Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
245	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
246	Nguyễn Bảo Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
247	Phạm Đức Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
248	Vũ Ngọc Châu San	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
249	Nguyễn Đức Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
250	Phạm Văn Đình Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
251	Ninh Quang Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
252	Phạm Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
253	Phạm Thanh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
254	Sái Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
255	Vũ Quốc Trung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
256	Nguyễn Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
257	Nguyễn Bảo Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
258	Sái Đức Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
259	Nguyễn Kim Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
260	Ngô Anh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
261	Lê Thái Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
262	Phạm Minh Nguyệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
263	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
264	Phạm Nguyễn Thiện Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
265	Phạm Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
266	Đồng Chí Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
267	Phạm Tú Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
268	Đồng Văn Nghĩa Tình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
269	Đồng Thái Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
270	Phạm Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
271	Phạm Trúc Mai	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
272	Phạm Ngọc Phương Trang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
273	Tạ Đức Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
274	Đồng Tiến Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
275	Phạm Nguyễn Duy Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
276	Phạm Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
277	Tạ An Nhiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
278	Đồng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
279	Nguyễn Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
280	Phạm Khánh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
281	Ninh Vũ Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
282	Phạm Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
283	Nguyễn Tuệ An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
284	Phạm An Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
285	Phạm Duy Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
286	Đình Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
287	Tạ Kim Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
288	Nguyễn Quang Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
289	Nguyễn Khánh Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
290	Nguyễn Đức An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
291	Phạm Ngọc Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
292	Tạ Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
293	Đình Hoàng Yến Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
294	Vũ Anh Văn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
295	Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
296	Nguyễn Phạm Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
297	Nguyễn Ánh Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
298	Trịnh Đại Thế	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
299	Hoàng Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
300	Nguyễn Linh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
301	Vũ Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
302	Vũ Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
303	Trịnh Phương Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
304	Nguyễn Thủy Tiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
305	Nguyễn Khánh Huyền	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
306	Nguyễn Quốc Đạt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
307	Lê Khả Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
308	Trần Đức Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
309	Đình Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
310	Ninh Hà Thu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
311	Ninh Quốc Trọng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
312	Nguyễn Thị Kiều Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
313	Nguyễn Mai Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
314	Đỗ Đức Thiện	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
315	Phạm Ân Đình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
316	Tạ Mỹ Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
317	Tạ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
318	Đỗ Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
319	Trịnh Quang Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
320	Nguyễn Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
321	Vũ Quốc Thiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
322	Ninh Thị Thu Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
323	Giàng Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
324	Ninh Ngọc Ngân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
325	Trần Văn Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
326	Khiếu Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
327	Nguyễn Tùng Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
328	Trần Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
329	Lại Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
330	Cao Trần Minh Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
331	Chu Nhã Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
332	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
333	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
334	Nguyễn Trung Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
335	Vũ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
336	Nguyễn Đức Thuận	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
337	Lại Trần Trung Hải	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
338	Đoàn Thuý Vân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
339	Hoàng Đức Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
340	Nguyễn Hà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
341	Ứng Hồng Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
342	Nguyễn Trần Hoàng Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
343	Nguyễn Thùy Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
344	Vũ Hạnh Dung	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
345	Nguyễn Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
346	Phạm Vũ Đông Oanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
347	Đỗ Khánh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
348	Tạ Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
349	Lại Nhật Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
350	Nguyễn Minh Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
351	Nguyễn Bùi Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
352	Lưu Khôi Vỹ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
353	Phạm Minh Đức	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
354	Nguyễn Thảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
355	Đoàn Ngọc Yến	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
356	Phạm Anh Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
357	Đỗ Hiền Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
358	Đàm Phạm Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
359	Phạm Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
360	Nguyễn Lan Hương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
361	Nguyễn Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
362	Khuông Thanh Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
363	Đinh Nguyên Vũ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
364	Tạ Hoàng Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
365	Nguyễn Minh Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
366	Phạm Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
367	Tạ Duy Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
368	Phạm Nhật Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
369	Nguyễn Vũ Minh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
370	Vũ Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
371	Trần Bảo An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
372	Phạm Như Thảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
373	Đoàn Minh Vượng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
374	Nguyễn Đức Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
375	Trương Thanh Nhân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
376	Sái Vương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
377	Nguyễn Như Ý	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
378	Tạ Nguyễn Huyền Diệu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
379	Đỗ Bảo Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
380	Nguyễn Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
381	Nguyễn Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
382	Trịnh Quang Duy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
383	Nguyễn Đức Thịnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
384	Chu Hoàng Trâm Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
385	Nguyễn Hải Nam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
386	Đào Phương Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
387	Nguyễn Tú Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
388	Nguyễn Khánh Ngọc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
389	Phạm Như Quỳnh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
390	Nguyễn Thái An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
391	Nguyễn Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
392	Đinh Vũ Bảo Châu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
393	Đinh Diệu Quỳnh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
394	Đỗ Hoàng Dương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
395	Vũ Quỳnh Như	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
396	Nguyễn Tuấn Doanh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
397	Đinh Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
398	Phạm Minh Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
399	Ng Ngọc Phương Lan	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
400	Trịnh Đăng Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
401	Trịnh Bảo Uyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
402	Nguyễn Thái Bình	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
403	Ng Hoàng Thiên Phúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
404	Nguyễn Ngọc Lan Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
405	Nguyễn Ngọc Trúc Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
406	Nguyễn Quốc Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
407	Nguyễn Hoài An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
408	Trịnh Minh Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
409	Phạm Ngọc Hà	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
410	Nguyễn Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
411	Phạm Ngọc Hiếu	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
412	Phạm Lan Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
413	Nguyễn Khánh Vy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
414	Trần Khánh Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
415	Trần Công Thành	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
416	Nguyễn Minh Trí	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
417	Nguyễn Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
418	Trần Hải My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
419	Tạ Thị Yến Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
420	Nguyễn Diệu Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
421	Nguyễn Diệp Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
422	Tổng Minh Khang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
423	Đinh Tiến Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
424	Nguyễn Quỳnh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
425	Phạm Bảo Long	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
426	Khuông Bảo Quân	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
427	Phạm Ngọc Thảo Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
428	Nguyễn Nhật Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
429	Nguyễn Thuỳ Chi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
430	Phạm Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
431	Phạm Công Vinh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
432	Phạm Anh Tú	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
433	Đoàn Vũ Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
434	Ninh Phúc Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
435	Ninh Nhật Hạ	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
436	Lại Thị Anh Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
437	Trần Hoàng Bảo Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
438	Vũ Ngọc Anh Thư	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
439	Ngô Hoàng Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
440	Phạm Nguyên Phong	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
441	Hồ Quang Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
442	Chu Minh Khoa	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
443	Vũ Thanh Trúc	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
444	Vũ Ninh Thuỷ Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
445	Nguyễn Khánh Linh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
446	Ninh Gia Hưng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
447	Dương Quang Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
448	Vũ Hoàng Gia	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
449	Đoàn Tuệ Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
450	Ngô Linh Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
451	Nguyễn Hoàng Đức	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
452	Trịnh Tổng Tuệ Tâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
453	Phạm Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
454	Đồng Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
455	Nguyễn Ngọc Diệp	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
456	Phạm Nhật Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
457	Phạm Hoàng Trúc Lam	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
458	Vũ Ngọc Dũng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
459	Ninh Tuấn Kiệt	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
460	Nguyễn Vũ Khôi Nguyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
461	Vũ Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
462	Nguyễn Hoàng Gia Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
463	Phạm Tuệ Lâm	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
464	Nguyễn Thành Công	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
465	Đỗ Gia Bảo	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
466	Đỗ Nam Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
467	Nguyễn Ngọc Minh Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
468	Tạ Hạ Chang Chang	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
469	Phạm Nguyễn Thu Phương	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức đóng học phí được cấp bù (1 tháng x 160.000/tháng)	Mức cấp bù học phí (60% của 160.000 đ/HS/tháng)	Ghi chú
470	Nguyễn Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
471	Phạm Nhật Minh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
472	Trần Minh Khôi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
473	Phạm Minh Kiên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
474	Nguyễn Việt Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
475	Nguyễn Vũ Hải Đăng	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
476	Nguyễn Bình An	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
477	Trương Thái Sơn	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
478	Ngô Ngọc Phương Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
479	Vũ Tháo Quyên	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
480	Ngô Thị Trà My	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
481	Trịnh Xuân Khánh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
482	Nguyễn Ngọc Bảo Nhi	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
483	Đỗ Đức Huy	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
484	Ninh Nguyễn Anh	Trẻ em mầm non	1	160.000	96.000	
Cộng			484	X	46.464.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi tư nghìn đồng chẵn.

Nghĩa Hưng ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU



Ngô Thị Thảo



DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG HỖ TRỢ ĂN TRƯA
Học kì II năm học 2025-2026

Lớp 3 tuổi: 04 học sinh
Lớp 4 tuổi: 01 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức hỗ trợ ăn trưa (5 tháng x 160.000/tháng)	Kinh phí đề nghị hỗ trợ (5 tháng x 160.000/tháng)	Ghi chú
1	Phạm Thị Thanh Trúc	Trẻ em mẫu giáo	1	800.000	800.000	
2	Phạm Thanh Trúc	Trẻ em mẫu giáo	1	800.000	800.000	
3	Phạm Ngọc Phương Trang	Trẻ em mẫu giáo	1	800.000	800.000	
4	Tạ Gia Huy	Trẻ em mẫu giáo	1	800.000	800.000	
5	Tạ Kim Ngân	Trẻ em mẫu giáo	1	800.000	800.000	
Cộng			5	4.000.000	4.000.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bốn triệu đồng chẵn.

Nghĩa Hưng, ngày 05 tháng 05 năm 2026

KẾ TOÁN

Ngô Thị Thảo



Vũ Thị Nhài

DANH SÁCH ĐƯỢC HƯỞNG HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
Học kì II năm học 2025-2026

Tổng số học sinh được hỗ trợ: 01 người
Lớp 5 tuổi: 01 học sinh

STT	Họ và tên	Thuộc đối tượng	Tổng số đối tượng	Mức hỗ trợ CPHT (tháng 5 x 150.000/tháng)	Kinh phí đề nghị hỗ trợ (5 tháng x 150.000/tháng)	Ghi chú
1	Tạ Kim Ngân	Trẻ em mầm non bị khuyết tật	1	750.000	750.000	
Cộng			1	750.000	750.000	

Số tiền ghi bằng chữ: Bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn

Nghĩa Hưng, ngày 05 tháng 05 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU

Ngô Thị Thảo



Vũ Thị Nhài